

Bản án số: 57/2024/DS-ST
Ngày: 19-8-2024
V/v: “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỜ ĐỎ, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phan Thành Sang**

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông **Trần Thanh Vũ**
- Ông **Phạm Hồng Lưu**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Tạ Hồng Thái** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ.

Trong ngày 19 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 126/2024/TLST-DS ngày 05 tháng 6 năm 2024 về “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 235/2024/QĐXXST-DS ngày 15 tháng 7 năm 2024, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà **Đỗ Thị B**, sinh năm 1948 (có mặt)

Địa chỉ: **Khu V, phường T, quận Ô, TP ..**

2. *Bị đơn:* Ông **Nguyễn Thanh T**, sinh năm 1978 (vắng mặt)

Địa chỉ: **Ấp E, xã T, huyện C, TP ..**

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn bà Đỗ Thị B trình bày:

Bà và ông **Nguyễn Thanh T** là họ hàng nên vào ngày 26/7/2022 ông **T** có hỏi vay bà số tiền 20.000.000 đồng, không lãi suất, thời hạn vay một tháng, việc vay tiền có làm “Giấy vay nợ”. Tuy nhiên, hết một tháng mà ông **T** không trả. Khi ông **T** không trả, bà có đến nhà ông **T** yêu cầu trả nợ nhưng ông **T** cứ hứa hẹn nhiều lần mà vẫn không trả. Do đó, bà có khiếu nại vụ việc đến chính quyền địa phương **xã**

T. Tại phiên hòa giải ngày 23/11/2023 ông T có hứa trả cho bà nhưng vẫn không thực hiện. Cho nên, bà khởi kiện yêu cầu ông T trả cho bà số tiền 20.000.000 đồng, không yêu cầu trả lãi.

Bị đơn ông Nguyễn Thanh T không có mặt trong quá trình giải quyết vụ án và cũng không có văn bản gửi cho Tòa án thể hiện ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của bà Đỗ Thị B.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Thẩm quyền giải quyết: Bà Đỗ Thị B khởi kiện ông Nguyễn Thanh T có địa chỉ tại ấp E, xã T, huyện C, thành phố Cần Thơ với yêu cầu trả tiền đã vay nên xác định quan hệ pháp luật là “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ theo quy định tại Điều 26, Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Thủ tục tố tụng: Khi tiến hành xét xử ông Nguyễn Thanh T được triệu tập nhiều lần nhưng vắng mặt không rõ lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông T theo Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Xét yêu cầu khởi kiện của bà Đỗ Thị B: Hội đồng xét xử nhận thấy, trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập ông Nguyễn Thanh T đến Tòa án để làm rõ việc ông có vay và còn nợ bà Đỗ Thị B số tiền 20.000.000 đồng hay không nhưng ông vẫn không đến và cũng không có bất cứ văn bản nào gửi cho Tòa án để nêu ý kiến của mình. Như vậy, ông T đã từ bỏ quyền, nghĩa vụ chứng minh của mình. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án để giải quyết. Hội đồng xét xử xét thấy, căn cứ vào “Giấy vay nợ” và biên bản hòa giải ngày 23/11/2023 đã chứng minh được ông T có vay của bà B số tiền 20.000.000 đồng và đến nay vẫn chưa trả. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà B.

[2.2] Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Thanh T phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 26; Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ Điều 463; Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015;
- Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà **Đỗ Thị B** đối với ông **Nguyễn Thanh T**. Buộc ông **Nguyễn Thanh T** có nghĩa vụ trả cho bà **Đỗ Thị B** số tiền 20.000.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông **Nguyễn Thanh T** phải chịu 1.000.000 đồng.

3. Về quyền kháng cáo và thời hạn kháng cáo: Đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Cờ Đỏ;
- Chi cục THADS huyện Cờ Đỏ;
- TAND TP.Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thành Sang

